

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG  
VIỆT NAM**

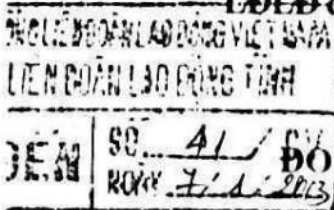
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 50 /QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2013

## **QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy định về tổ chức và số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách  
LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương  
trong hệ thống Công đoàn Việt Nam



**ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật Công đoàn Việt Nam và Điều lệ Công đoàn Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-BCH, ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khoá X) về việc ban hành Quy định về tổ chức và số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương trong hệ thống Công đoàn Việt Nam;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương trong hệ thống Công đoàn Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế các quy định trước đây của TLĐ có liên quan đến tổ chức và cán bộ công đoàn chuyên trách LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương.

**Điều 3.** Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố, công đoàn ngành trung ương; LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương và các Ban của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Ban Tổ chức TW (để báo cáo);
- Các UVĐCT;
- Lưu ToC, VT-TLĐ.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Tùng**

## **QUY ĐỊNH**

**Về tổ chức và số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách LĐLĐ cấp huyện,  
công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương  
trong hệ thống Công đoàn Việt Nam**  
*(ban hành kèm theo Quyết định số 50 /QĐ-TLĐ ngày 04 tháng 01 năm 2013  
của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam )*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.**

1. Liên đoàn lao động huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, công đoàn giáo dục huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi tắt là LĐLĐ cấp huyện và công đoàn giáo dục cấp huyện), công đoàn ngành địa phương thuộc LĐLĐ tỉnh, thành phố theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.
2. Quy định về thành lập, giải thể tổ chức LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương.
3. Quy định về số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách tại cơ quan LĐLĐ cấp huyện, công đoàn ngành địa phương.

### **Chương II ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP, GIẢI THỂ VÀ SỐ LƯỢNG CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH**

#### **Điều 2 . Điều kiện thành lập và giải thể**

##### **1. Liên đoàn lao động cấp huyện:**

- a. Thành lập LĐLĐ cấp huyện: Sau khi có quyết định thành lập đơn vị hành chính cấp huyện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b. Giải thể LĐLĐ cấp huyện: Sau khi có quyết định giải thể đơn vị hành chính cấp huyện của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

##### **2. Công đoàn giáo dục cấp huyện:**

- a. Thành lập công đoàn giáo dục cấp huyện: Có từ 10 CĐCS và 500 đoàn viên trở lên trong các trường học và đơn vị trực thuộc phòng giáo dục huyện. Tùy theo điều kiện cụ thể, không nhất thiết phải thành lập công đoàn giáo dục cấp huyện khi có đủ điều kiện.
- b. Giải thể công đoàn giáo dục huyện: Có dưới 500 đoàn viên.

### **3. Công đoàn ngành địa phương:**

a. Công đoàn ngành địa phương được thành lập khi: Có từ 15 công đoàn cơ sở và 2.000 đoàn viên trở lên trong các doanh nghiệp có cùng ngành nghề.

b. Giải thể công đoàn ngành địa phương: Những công đoàn ngành địa phương sau 2 năm hoạt động (kể từ khi thành lập), nếu còn dưới 15 CĐCS và 2.000 đoàn viên.

**Điều 3. Công đoàn ngành địa phương đã thành lập nhưng chưa đủ điều kiện theo quy định hiện hành.**

Công đoàn ngành địa phương được thành lập theo Điểm a, Khoản 3, Điều 2 trước khi có Quy định này, nếu có dưới 15 CĐCS và 2.000 đoàn viên được tiếp tục duy trì hoạt động. Sau 2 năm kể từ ngày Quy định này có hiệu lực, nếu không còn nguồn để phát triển, hoặc không phát triển thêm được CĐCS và đoàn viên theo quy định sẽ làm thủ tục giải thể.

### **Điều 4. Trình tự thành lập, giải thể.**

- Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố xây dựng đề án thành lập tổ chức trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

- Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét có ý kiến bằng văn bản việc thành lập tổ chức do LĐLĐ tỉnh, thành phố đề nghị. Căn cứ ý kiến của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, liên đoàn lao động tỉnh, thành phố ra quyết định thành lập.

- Các trường hợp giải thể tổ chức do LĐLĐ tỉnh, thành phố quyết định.

- Khi thành lập, giải thể công đoàn ngành địa phương, LĐLĐ tỉnh, thành phố thông báo để công đoàn ngành Trung ương biết cùng phối hợp thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

### **Điều 5. Số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách.**

**1. Liên đoàn lao động cấp huyện và công đoàn giáo dục cấp huyện (từ 04 -11 người):**

a. Số lượng tối thiểu: Trực tiếp quản lý dưới 1.000 đoàn viên công đoàn được bố trí 04 người, trong đó bao gồm chủ tịch công đoàn giáo dục huyện giữ chức danh phó chủ tịch LĐLĐ huyện. Không bố trí riêng cán bộ chuyên trách đối với công đoàn giáo dục cấp huyện.

b. Từ 1.000 đến 3.000 đoàn viên được bố trí 05 người.

c. Số lượng tăng thêm: Từ 3.000 đoàn viên trở lên, nếu tăng thêm 2.000 đoàn viên công đoàn được bố trí thêm 01 người, nhưng tối đa không quá 11 người.

**2. Công đoàn ngành địa phương (từ 01 - 05 người):**

a. Số lượng tối thiểu: Trực tiếp quản lý từ 15 CĐCS và 2.000 đoàn viên được bố trí 01 người.

b. Số lượng tăng thêm: Nếu có từ 2.000 đoàn viên trở lên, cứ tăng thêm 1.500 đoàn viên được bố trí thêm 01 người, nhưng tối đa không quá 05 người.

## **Điều 6. Cán bộ công đoàn chuyên trách theo hợp đồng.**

Ngoài quy định số lượng cán bộ chuyên trách theo Điều 5 tại Quy định này, những LĐLĐ cấp huyện, công đoàn ngành địa phương có số lượng công đoàn cơ sở hoặc đoàn viên lớn, nếu cân đối được tài chính có thể thực hiện chế độ hợp đồng đối với một số công việc cụ thể sau khi được sự đồng ý bằng văn bản của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

### **Chương III**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 7. Điều khoản thi hành.**

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, được thực hiện thống nhất trong hệ thống Công đoàn. Chấm dứt hiệu lực thi hành đối với quy định có liên quan trước đây của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đối với việc thành lập, giải thể và bố trí cán bộ chuyên trách đối với LĐLĐ cấp huyện, công đoàn giáo dục cấp huyện, công đoàn ngành địa phương.

2. Các liên đoàn lao động tỉnh, thành phố căn cứ Quy định này để xây dựng đề án thành lập, giải thể tổ chức và bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách trình Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt và báo cáo cấp ủy Đảng theo quy định.

3. Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn chủ trì phối hợp với các ban có liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện theo Quy định.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc báo cáo Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xem xét.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**



**Đặng Ngọc Tùng**